

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-PT

Ngày: 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 105/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1967. Tại Campuchia. Nơi cư trú: Ấp TN, xã HĐ A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1940; bị cáo có chồng Huỳnh Văn H, sinh năm 1971 và có 08 người con, người con lớn nhất sinh năm 1986, người con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18-11-2020, bị Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý vận chuyển hàng hóa nhập lậu” với hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 17-3-2021;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07-4-2021 đến 07-7-2021, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Huỳnh Văn Nh, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp TN, xã HĐ A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*: Huỳnh Văn H, sinh năm 1971 và Nguyễn Thành M, sinh năm 1958. Cùng địa chỉ cư trú: Ấp TN, xã HĐ A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- *Người chứng kiến*: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Ấp TN, xã HĐ A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc M đã có một tiền sự về hành vi “Cố ý vận chuyển hàng hóa nhập lậu”. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 28-01-2021, tại ấp TN, xã HĐ A, huyện Vĩnh Hưng, bị cáo M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Future, biển kiểm soát 62D1-131.52 đi trên đường và trên xe chở 250 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Nelson để bán lại cho các quán giải khát nhằm hưởng lợi thì bị tổ tuần tra Công an xã HĐ A phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật. Bị cáo M khai nhận, trước đó bị cáo M mua 250 bao thuốc trên của một người Campuchia tên TV không rõ lai lịch, địa chỉ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 09/2021/HS-ST ngày 08 tháng 09 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã xét xử:

Căn cứ: Điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 9 năm 2021, bị cáo Nguyễn Ngọc M kháng cáo xin thay đổi hình phạt từ hình phạt tù sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc M thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” là đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo kháng cáo xin thay đổi hình phạt từ hình phạt tù sang hình phạt tiền vì bị cáo đang mắc rất nhiều bệnh, không đảm bảo cho việc thi hành án phạt tù, nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Ngọc Mkháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm. Đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 01 (một) năm tù là tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin thay đổi hình phạt từ hình phạt tù sang hình phạt tiền vì bị cáo đang mắc rất nhiều bệnh, không đảm bảo cho việc thi hành án phạt tù, nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Ngọc M thực hiện kháng cáo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc M là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân đã có một tiền sự về hành vi “Cố ý vận chuyển hàng hóa nhập lậu” đã chấp hành nộp phạt. Nhưng đến khoảng 17 giờ ngày 28-01-2021, tại ấp TN, xã HĐ A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, bị cáo M tiếp tục mua 250 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Nelson, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Future biển số 62D1-131.52 chở số thuốc lá trên đi bán lại nhằm thu lợi bất chính thì bị phát hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến trật tự an toàn xã

hội. Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử 01 năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin thay đổi hình phạt, từ hình phạt tù sang hình phạt tiền của bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, xét bị cáo có nhân thân xấu, sau khi bị xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý vận chuyển hàng hóa nhập lậu” thì bị cáo tiếp tục có hành vi mua bán hàng cấm, điều này chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội, án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi cũng như nhân thân của bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc M. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 08 tháng 09 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc M nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Vĩnh Hưng (02);
- VKSND huyện Vĩnh Hưng (01);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Hưng (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm